

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ NINH
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2019/HS-ST
Ngày 23-4-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Mạnh Hùng

Bà Nguyễn Thị Hoa

- Thư ký phiên tòa: bà Ngô Thị Hà Thu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù
Ninh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Duy Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh
Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2019/TLST-HS
ngày 01 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2019/QĐXXST-
HS ngày 10 tháng 4 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn H**

Giới tính: Nam;

Tên gọi khác: Tiền;

Sinh ngày 16 tháng 5 năm 1997, tại Phú Thọ;

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu 6, xã L, huyện P, tỉnh Ph;

Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Không

Trình độ học vấn: 9/12;

Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Con ông Nguyễn Văn M và bà Hoàng Thị T;

Vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/11/2018. Bị cáo hiện bị tạm giam tại trại
tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Ngọc C**

Giới tính: Nam;

Tên gọi khác: Không;

Sinh ngày 17 tháng 8 năm 1996, tại Phú Thọ;

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu 4, xã L, huyện P, tỉnh Ph;

Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Không

Trình độ học vấn: 6/12;

Nghề nghiệp: Lao động tự do;
Con ông Nguyễn Ngọc C1 và bà Đỗ Thị N;
Vợ, con: Chưa có;
Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/11/2018. Bị cáo hiện bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo H và bị cáo C:

Ông Lê H, sinh năm 1984 Luật sư thuộc đoàn Luật sư thành phố Hà Nội.

Địa chỉ: Công ty Luật TNHH H. Phòng A, tòa nhà THT V, B9/D6 khu DTM C, phường D, quận C, thành phố H.

(Ông H có mặt tại phiên tòa)

- Bị hại: Chị Phùng Ánh T, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Khu 4, xã P, huyện PN, tỉnh PT.

(Chị T có mặt tại phiên tòa)

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Ngọc C1, sinh năm 1960.

Địa chỉ: Khu 4, xã L, huyện P, tỉnh Ph.

(Ông C có mặt tại phiên tòa)

2. Công ty TNHH thương mại và dịch vụ M

Địa chỉ trụ sở chính: Số nhà A, tổ B, khu C, phường G, thành phố V, tỉnh P

Người đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Chí H – chức vụ: Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: bà Hồ Thị Thu H – Sinh năm 1985

Đại chỉ: Khu Đ, thị trấn P, huyện PN, tỉnh PT

Theo văn bản ủy quyền ngày 19 tháng 4 năm 2019

(Bà H có đơn xin xét xử vắng mặt)

3. Anh Vũ Đức N, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Khu A, xã P, huyện PN, tỉnh Ph.

(Ông N có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 01/11/2018, Nguyễn Ngọc C, sinh năm 1996, ở khu 4, xã L, huyện P, tỉnh Ph điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER màu đen, không gắn biển kiểm soát, đến nhà Nguyễn Văn H, sinh năm 1997, ở khu 6, xã L, xã L, huyện P, tỉnh Ph để rủ nhau cùng đi chơi. Tại cổng nhà H, C và H rủ nhau sử dụng xe mô tô đi trên đường tìm người có điện thoại sơ hở để cướp giật mang bán lấy tiền tiêu xài. Sau đó, C điều khiển xe mô tô chở H đi theo tuyến đường qua các xã T, xã B, xã P huyện Ph, tỉnh PT. Trên đường đi, C và H dừng lại mua khẩu trang y tế để đeo. Khi đi đến đoạn đường Quốc lộ 2, thuộc khu 10, xã Phù Ninh, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ, C và H phát hiện anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1993, ở khu 4, xã Phù Ninh, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE BLADE, BKS: 19P1 - 269.50 chở vợ là chị Phùng

Ánh T, sinh năm 1993, ở khu 4, xã P, huyện PN, tỉnh Ph đang đi theo hướng xã Phù Ninh đi thành phố Việt Trì. Lúc này chị T đang đút chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A6 (bên trong lắp sim số 0968719250) ở túi quần bỏ phía sau bên trái và hờ một phần điện thoại ra ngoài. Thấy chị T để điện thoại sơ hờ, C nói với H “đây rồi, để tớ đi lên ép sát vào xong bạn lấy” thì H đồng ý. C điều khiển xe mô tô tăng tốc, áp sát vào bên trái xe của anh Q và chị T. Hợp dùng tay giật lấy chiếc điện thoại trên của chị T rồi C và H tăng tốc bỏ chạy về hướng thành phố Việt Trì. Khi đi đến đoạn đường đối diện cổng khu công nghiệp Đồng Lạng thuộc khu 4, xã Phù Ninh, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ thì rẽ đi vào khu di tích lịch sử Đền Hùng, C và H quan sát không thấy ai đuổi theo nên khi đi đến bãi đỗ xe gần khu di tích lịch sử Đền Hùng thì cả hai dừng lại. Ch và H bỏ chiếc điện thoại vừa cướp giật được ra xem, H thử mặt khẩu hình chữ “Z” thì mở được điện thoại, C tháo chiếc sim điện thoại lắp trong máy ra. Sau đó, cả hai rủ nhau mang chiếc điện thoại trên đi bán. Cả hai đi về hướng xã Phú Lộc, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ, trên đường đi C rút chiếc sim điện thoại số 0968719250 ở ven đường. Khi đến cửa hàng mua bán điện thoại di động của anh Vũ Đức N, sinh năm 1982 thuộc khu 6, xã P, huyện Ph, tỉnh PT, C và H vào trong cửa hàng, C nói chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A6 là của mình muốn bán thì anh Vũ Đức N đồng ý mua với giá 2.700.000đ (hai triệu bảy trăm nghìn đồng). Sau khi giao dịch xong, C và H cùng sử dụng chung 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng), còn lại chia nhau mỗi người 1.000.000đ (một triệu đồng) tiêu sài hết. Đến ngày 05/11/2018, chị T đã đến Công an huyện Phù Ninh để trình báo sự việc chị bị cướp giật tài sản.

Sau khi tiếp nhận đơn trình báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Ninh đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, đồng thời triệu tập các đối tượng liên quan để làm việc, thu giữ vật chứng gồm:

- Thu giữ của chị Phùng Ánh T: 01 chiếc vỏ hộp điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A6 màu trắng, mặt trên vỏ hộp có in chữ A6 màu xanh, trên vỏ hộp in các số và chữ: 8801643328153; SM-A600G/DS; *357931/09/276193/6*; GH69-31819H3SP (đây là vỏ hộp chiếc điện thoại của chị Phùng Ánh Tuyết bị cướp giật).

- Thu giữ của bị cáo Nguyễn Ngọc C:

- + 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, màu sơn đen, không gắn biển kiểm soát, số máy: G3D4E-741656, số khung: RLCUG0610JY713130;

- + 01 chiếc khẩu trang màu trắng đã qua sử dụng, loại khẩu trang y tế;

- + 01 chiếc áo khoác nam dạng áo gió, mặt ngoài màu xanh rêu, mặt trong màu đen, cổ áo gắn móc chữ “ST FORMEN XL” đã qua sử dụng; 01 chiếc quần vải màu đen cỡ 31 đã qua sử dụng, 01 đôi giày thể thao màu cam-đen nhãn hiệu NIKE đã qua sử dụng.

- Thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn H: 01 chiếc áo khoác dài tay màu đen, phần cổ áo có gắn móc ký hiệu “ZVVIN” đã qua sử dụng; 01 chiếc quần bò dài màu xám, phần cạp quần có gắn móc ký hiệu “G” in dòng chữ “MADITAL guci” đã qua sử dụng.

Ngày 25/12/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Ninh đã có yêu cầu số 03 đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phù Ninh, định giá chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A6.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 46/KLDGTS ngày 25/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phù Ninh kết luận: chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A6 có giá trị là 3.000.000đ (Ba triệu đồng).

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A6, do anh Vũ Đức N đã bán cho người không quen biết nên đến nay cơ quan điều tra không thu giữ được.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER nêu trên, ông Nguyễn Ngọc C1, sinh năm 1960, ở khu 4, xã L, huyện PN, tỉnh Phú Thọ và con trai là Nguyễn Ngọc Ckhai: Vào ngày 31/10/2018, ông C1 sử dụng tiền của mình cùng với C đến Trung tâm xe máy, xe điện Duy Hùng có địa chỉ tại thị trấn Phong Châu, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ để mua chiếc xe mô tô nêu trên, do ông C1 đã tuổi cao, mắt kém nên cho C đứng tên khi mua xe, khi trả tiền mua xe còn nợ lại 3.300.000đ (Ba triệu ba trăm nghìn đồng) nên Trung tâm xe máy, xe điện Duy Hùng chưa trả giấy tờ.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H và Nguyễn Ngọc C đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H và Nguyễn Ngọc C không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá tài sản nêu trên.

Bản cáo trạng số 19/CT-VKSPN ngày 28-02-2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Nguyễn Văn H và Nguyễn Ngọc C về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H và Nguyễn Ngọc C phạm tội “Cướp giật tài sản”

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171, điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 18 đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 06/11/2018.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc C từ 18 đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 06/11/2018.

Hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng đối với bị cáo H và C.

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Ngọc C 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER màu sơn đen, không gắn biển số, số máy: G3D4E-741656, số khung: RLCUG0610JY713130.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy:

- 01 chiếc vỏ hộp điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A6 màu trắng, mặt trên vỏ hộp có in chữ A6 màu xanh, trên vỏ hộp in các số và chữ: 8801643328153; SM-A600G/DS; *357931/09/276193/6*; GH69-31819H3SP.

- 01 chiếc khẩu trang màu trắng đã qua sử dụng

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Ngọc C: 01 chiếc áo khoác nam dạng áo gió, mặt ngoài màu xanh rêu, mặt trong màu đen, cổ áo gắn mác chữ “ST FORMEN XL” đã qua sử dụng; 01 chiếc quần vải màu đen cỡ 31 đã qua sử dụng, 01 đôi giày thể thao màu cam-đen nhãn hiệu NIKE đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H: 01 chiếc áo khoác dài tay màu đen, phần cổ áo có gắn mác ký hiệu “ZVVIN” đã qua sử dụng; 01 chiếc quần bò dài màu xám, phần cạp quần có gắn mác ký hiệu “G” in dòng chữ “MADITAL guci” đã qua sử dụng.

Xác nhận gia đình bị cáo Nguyễn Văn H và Nguyễn Ngọc C đã tự nguyện bồi thường cho chị Phùng Ánh T số tiền 3.000.000đ.

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Ngọc C mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H và Nguyễn Ngọc C không có ý kiến gì về bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn H và Nguyễn Ngọc C là luật sư Lê H trình bày lời bào chữa và đề nghị:

Về áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra, truy tố các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Chính vì vậy tôi đề nghị HĐXX cho hai bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, điều 51 Bộ luật hình sự.

Ngoài ra, ngày 21/4/2019 bố của bị cáo Nguyễn Ngọc C là ông Nguyễn Ngọc C1 và bố của bị cáo Nguyễn Văn H là ông Nguyễn Văn M theo đề nghị của hai bị cáo đã thực hiện việc bồi thường thiệt hại số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng) cho người bị hại là chị Phùng Ánh T. Ông Nguyễn Ngọc C1 đã giao nộp “Giấy tờ xác nhận về việc nhận bồi thường thiệt hại” này cho Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh. Đề nghị HĐXX cho bị cáo C và bị cáo H được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015. Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn H và Nguyễn Ngọc C đề nghị Hội đồng xét xử cho hai bị cáo được xử phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo Điều 54 Bộ luật hình sự.

Về xử lý vật chứng:

Theo lời khai của bị cáo Nguyễn Ngọc C và bố đẻ là ông Nguyễn Ngọc C và xác minh của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh thì: “Vào ngày 31/10/2018, ông C1 sử dụng tiền của mình cùng với C đến trung tâm xe máy, xe điện Duy Hùng có địa chỉ tại thị trấn Phong Châu, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ để mua chiếc xe mô tô Exciter Yamaha hoàn toàn mới. Do tuổi cao, mắt kém nên cho C

đứng tên khi mua xe, khi trả tiền mua xe thì còn thiếu chưa thanh toán đủ cho bên bán, số tiền còn nợ lại là: 3.300.000đ (Ba triệu ba trăm nghìn đồng).

Khi thực hiện hành vi phạm tội thì xe Exciter Yamaha chưa đăng ký quyền sở hữu và chưa được cấp giấy đăng ký xe (giấy chứng nhận quyền sở hữu) theo quy định của pháp luật. Nguyên nhân là do bên mua chưa thanh toán đủ số tiền mua bán với trung tâm xe máy, xe điện Duy Hùng. Như vậy, quyền sở hữu đối với xe chưa hoàn toàn thuộc về bị cáo Nguyễn Ngọc C. Vì vậy đề nghị Hội đồng xem xét trả lại chiếc xe Exciter Yamaha cho bị cáo C.

Tại phiên tòa các bị cáo nói lời sau cùng:

Bị cáo H đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo C đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng:

Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi cấu thành tội phạm của bị cáo:

Khoảng 11 giờ 01/11/2018, Nguyễn Ngọc C điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Văn H đi đến đoạn đường Quốc lộ 2 thuộc khu 10, xã Phù Ninh, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ đã có hành vi cướp giật 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A6, trị giá 3.000.000đ (Ba triệu đồng) của chị Phùng Ánh T, sinh năm 1993, nơi ĐKKHKT tại: khu 4, xã P, huyện PN, tỉnh PT.

Do vậy, bị cáo Nguyễn Ngọc C và Nguyễn Văn H phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Cướp giật tài sản.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào cướp giật tài sản của người khác, thì bị phạt tù từ một năm đến năm năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ ba năm đến mười năm:

a) ...

d) Dùng thủ đoạn nguy hiểm;

... ”

Như vậy hành vi cướp giật chiếc điện thoại của bị cáo Nguyễn Văn H và Nguyễn Ngọc C đủ yếu tố cấu thành tội Cướp giật tài sản.

[3]. Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm vào quyền sở hữu về tài sản của người khác đã được pháp luật

bảo vệ và còn làm ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội trên địa bàn, gây tâm lý bất an, dư luận xấu trong nhân dân. Vì vậy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội nhằm cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội và đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm. Tuy nhiên trước khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo như sau:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo H và C không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo H và C không có tiền án, tiền sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải vì vậy các bị cáo được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Trước khi mở phiên tòa gia đình bị cáo C và H đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 3.000.000đ là tiền giá trị chiếc điện thoại các bị cáo đã cướp giật của bị hại, do đó các bị cáo được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa bị hại đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo C và H vì vậy các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo có thể quyết định cho bị cáo C và H được hưởng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt liên kề theo quy định tại Điều 54 của Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 171 Bộ luật hình sự quy định “5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng”, do đó bị cáo H và C có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy các bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng gì có giá trị. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[4]. Về vật chứng:

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER màu sơn đen, không gắn biển số, số máy: G3D4E-741656, số khung: RLCUG0610JY713130: Ông Nguyễn Ngọc C1 là bố đẻ của bị cáo C trình bày nguồn gốc tiền mua xe mô tô là của ông Nguyễn Ngọc C1 tích cóp được qua việc chăn nuôi. Do ông C1 tuổi cao, mắt kém nên đã để C đứng tên khi mua xe và sử dụng xe làm phương tiện đi lại cho gia đình. Khi mua xe hai bên thỏa thuận khi nào công ty trả Đăng ký xe thì trả nốt số tiền 3.300.000đ còn nợ. Ngày 06/11/2018, Công an huyện Phù Ninh đã cấp Đăng ký chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, biển số đăng ký 19P1-291..., mang tên Nguyễn Ngọc C, hiện nay đăng ký xe và biển số xe vẫn do Công ty TNHH thương mại và dịch vụ M giữ. Bản thân bị cáo C tuổi còn trẻ, lao động tự do, thu nhập không ổn định vì vậy xét lời trình bày của ông C1 là có căn cứ. Xét thấy việc trả lại tài sản không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án và thi hành án vì vậy căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 cần trả lại cho bị cáo C.

Đối với 01 chiếc vỏ hộp điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A6 màu trắng, mặt trên vỏ hộp có in chữ A6 màu xanh, trên vỏ hộp in các số và chữ: 8801643328153; SM-A600G/DS; *357931/09/276193/6*; GH69-31819H3SP và 01 chiếc khẩu trang màu trắng đã qua sử dụng, không có giá trị căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc áo khoác nam dạng áo gió, mặt ngoài màu xanh rêu, mặt trong màu đen, cổ áo gắn mác chữ “ST FORMEN XL” đã qua sử dụng; 01 chiếc quần vải màu đen cỡ 31 đã qua sử dụng, 01 đôi giày thể thao màu cam-đen nhãn hiệu NIKE đã qua sử dụng là trang phục của bị cáo Nguyễn Ngọc C căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Đối với 01 chiếc áo khoác dài tay màu đen, phần cổ áo có gắn mác ký hiệu “ZVVIN” đã qua sử dụng; 01 chiếc quần bò dài màu xám, phần cạp quần có gắn mác ký hiệu “G” in dòng chữ “MADITAL guci” đã qua sử dụng là trang phục của bị cáo Nguyễn Văn H căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A6, do anh Vũ Đức N đã bán cho người không quen biết nên đến nay cơ quan điều tra không thu giữ được. Gia đình bị cáo Nguyễn Văn H và Nguyễn Ngọc C đã tự nguyện bồi thường cho chị Phùng Ánh T số tiền 3.000.000đ, chị T không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thêm một khoản tiền nào khác vì vậy cần xác nhận.

Đối với số tiền 2.700.000đ anh Vũ Đức N đã trả cho bị cáo H và C để mua chiếc điện thoại các bị cáo cướp giật của chị T, sau khi mua anh N đã bán điện thoại cho người khác không biết tên tuổi, địa chỉ được số tiền 3.300.000đ. Anh N không đề nghị bị cáo H và C phải trả cho mình số tiền này xét phù hợp cần chấp nhận và không đặt ra giải quyết trong vụ án này.

Đối với yêu cầu của Công ty TNHH thương mại và dịch vụ M yêu cầu bị cáo C phải trả số tiền 3.300.000đ còn nợ khi mua xe mô tô xét thấy đây là giao dịch dân sự có sự thỏa thuận bằng văn bản vì vậy không xem xét giải quyết trong vụ án này.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo C và H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H và Nguyễn Ngọc C phạm tội “Cướp giật tài sản”

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 06/11/2018.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc C 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 06/11/2018.

Hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng đối với bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Ngọc C

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy:

- 01 chiếc vỏ hộp điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A6 màu trắng, mặt trên vỏ hộp có in chữ A6 màu xanh, trên vỏ hộp in các số và chữ: 8801643328153; SM-A600G/DS; *357931/09/276193/6*; GH69-31819H3SP.

- 01 chiếc khẩu trang màu trắng đã qua sử dụng

Căn cứ điểm a,b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Ngọc C: 01 chiếc áo khoác nam dạng áo gió, mặt ngoài màu xanh rêu, mặt trong màu đen, cổ áo gắn mác chữ “ST FORMEN XL” đã qua sử dụng; 01 chiếc quần vải màu đen cỡ 31 đã qua sử dụng; 01 đôi giày thể thao màu cam-đen nhãn hiệu NIKE đã qua sử dụng; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER màu sơn đen, không gắn biển số, số máy: G3D4E-741656, số khung: RLCUG0610JY713130.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H: 01 chiếc áo khoác dài tay màu đen, phần cổ áo có gắn mác ký hiệu “ZVVIN” đã qua sử dụng; 01 chiếc quần bò dài màu xám, phần cạp quần có gắn mác ký hiệu “G” in dòng chữ “MADITAL guci” đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05 tháng 3 năm 2019)

Xác nhận gia đình bị cáo Nguyễn Văn H và Nguyễn Ngọc C đã tự nguyện bồi thường cho chị Phùng Ánh T số tiền 3.000.000đ.

Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Ngọc C mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Ngọc C, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND H.Phù Ninh;
- Cơ quan điều tra CA H.Phù Ninh;
- Chi cục THADS H.Phù Ninh;
- Trại tạm giam CA tỉnh Phú Thọ;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã L, huyện PN, tỉnh PT;
- UBND xã LM, huyện PN, tỉnh PT;
- Lưu HSVA, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Ngọc Lan

